

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **44/2023/HS-ST**

Ngày 25 - 4 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Dư Thị Út

- Bà Khuru Liên Dung

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Mai Chí Nguyễn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2023/HSST ngày 28 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2023/QĐXXST-HS ngày 12/4/2023 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Triệu Quốc T** (tên gọi khác: không); sinh ngày 01/01/1975, tại: Bạc Liêu; nơi cư trú: số 1/460, ấp Vĩnh An, xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: nuôi tôm; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu N, sinh năm 1953 và bà Lê Thị Kim H, sinh năm 1954; có vợ là Trần Thị D, sinh năm 1975 và 02 người con; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Người bị hại: anh Quách Phú T, sinh năm 1997; nơi cư trú: ấp Rạch Thẳng, xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Triệu Quốc Đ, sinh năm: 1987; nơi cư trú: số 2, khóm 3, phường 8, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vì động cơ vụ lợi bất chính, khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/11/2022 tại ấp Rạch Thẳng, xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, Triệu Quốc T có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển kiểm soát 94K2-088.93 và 01 nón bảo hiểm loại nón Sơn của anh Quách Phú T, có tổng giá trị là 16.556.560 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKS-HS ngày 16/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Triệu Quốc T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 và các tình tiết giảm nhẹ tại điểm i và s khoản 1 Điều 51 và khoản 1, 3 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Triệu Quốc T từ 03 tháng đến 05 tháng tù.

- Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và truy tố, những người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật; các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập đúng trình tự, thủ tục luật định. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy sự vắng mặt của người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không cản trở cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[2] Lời khai nhận của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và xét xử, thể hiện bản thân bị cáo do có mối quan hệ quen biết với gia đình người bị hại, đã lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của người bị hại để lén lút lấy trộm một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển kiểm soát 94K2-088.93 và 01 nón bảo hiểm loại nón Sơn của anh Quách Phú T. Qua định giá xác định tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 16.556.560 đồng. Bị cáo thực hiện hành vi trộm tài sản trong trạng thái đủ năng lực

trách nhiệm hình sự, với lỗi cố ý trực tiếp, đã đủ yếu tố cấu thành tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đồng thời áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và thực sự ăn năn hối cải. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt cho bị cáo, xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mang tính phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] *Về vật chứng trong vụ án:* quá trình điều tra không thu giữ tài sản gì của bị cáo nên không đặt ra xử lý, đối với chiếc xe bị cáo lấy trộm đã được Cơ quan cảnh sát điều tra thu hồi và trả lại cho người bị hại là phù hợp.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét; đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Triệu Quốc Đ đã nhận thế chấp chiếc xe bị cáo trộm được nhưng không biết rõ nguồn gốc, đã tự nguyện giao nộp xe này để phục vụ công tác điều tra nên không đặt ra xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh Đạt; ngoài ra, bị cáo đã tự nguyện trả lại số tiền nợ 5.000.000 đồng cho anh Đạt, đồng thời anh Đạt không đặt ra yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] *Về án phí:* bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 200.000 đồng.

[7] *Về quyền kháng cáo:* bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Triệu Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Triệu Quốc T **04 (bốn) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Triệu Quốc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Bạc Liêu;
- Bị cáo; người bị hại; người liên quan;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Bích Ngọc

